

QUY ĐỊNH
Cấp dự báo cháy rừng và bảng tra cấp dự báo cháy rừng
trên địa bàn thành phố Cần Thơ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định cấp dự báo cháy rừng và bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư trong nước và các tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến hoạt động phòng cháy và chữa cháy rừng (PCCCR) trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Cấp dự báo cháy rừng

Cấp dự báo cháy rừng gồm 05 cấp, từ cấp I đến cấp V được quy định chi tiết tại Mẫu số 04 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

1. Báo động cấp I: Cấp thấp - Trên biển báo mũi tên chỉ số I.

a) Đặc trưng cháy rừng: Ít có khả năng cháy rừng, khả năng cháy rừng ở mức thấp.

b) Biện pháp phòng cháy rừng

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường chỉ đạo Ban Chỉ đạo PCCCR xã, phường và các chủ rừng phối hợp với lực lượng Kiểm lâm triển khai phương án PCCCR.

- Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn quy vùng sản xuất nương rẫy, tuyên truyền giáo dục về PCCCR và phát đốt nương làm rẫy đúng kỹ thuật.

2. Báo động cấp II: Cấp trung bình - Trên biển báo mũi tên chỉ số II.

a) Đặc trưng cháy rừng: Có khả năng cháy rừng, khả năng cháy rừng ở mức trung bình.

b) Biện pháp phòng cháy rừng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường chỉ đạo Ban Chỉ đạo PCCCR xã, phường và các chủ rừng tăng cường kiểm tra, đôn đốc, bố trí người canh phòng, lực lượng sẵn sàng kịp thời dập tắt khi mới xảy ra cháy rừng, hướng dẫn kỹ thuật làm nương rẫy.

3. Báo động cấp III: Cấp cao - Trên biển báo mũi tên chỉ số III.

a) Đặc trưng cháy rừng: Thời tiết khô hạn kéo dài, dễ xảy ra cháy rừng và khả năng cháy lan trên diện rộng.

b) Biện pháp phòng cháy rừng

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường chỉ đạo Ban Chỉ đạo PCCCR của xã, phường, Hạt Kiểm lâm đôn đốc việc PCCCR của các chủ rừng, cấm đốt rẫy.

- Các chủ rừng phải thường xuyên kiểm tra lực lượng canh phòng và lực lượng nhận khoán quản lý bảo vệ rừng, nhất là trồng rừng.

- Lực lượng canh phòng trực 10/24h trong ngày (từ 10h đến 20h). Đặc biệt chú trọng các giờ cao điểm.

- Khi xảy ra cháy rừng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường được quyền huy động mọi lực lượng, phương tiện thuộc phạm vi quản lý tham gia chữa cháy.

4. Báo động cấp IV: Cấp nguy hiểm - Trên biển báo mũi tên chỉ số IV.

a) Đặc trưng cháy rừng: Thời tiết khô hạn kéo dài có nguy cơ xảy ra cháy rừng lớn, tốc độ lửa lan tràn nhanh.

b) Biện pháp phòng cháy rừng

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và Ban Chỉ đạo PCCCR trực tiếp chỉ đạo việc PCCCR tại địa phương.

- Các chủ rừng và lực lượng Kiểm lâm thường xuyên kiểm tra nghiêm ngặt trên các vùng trọng điểm dễ cháy.

- Lực lượng canh phòng phải thường xuyên trên chòi canh và ngoài hiện trường rừng, đảm bảo trực 12/24h trong ngày (từ 9h đến 21h trong ngày) nhất là các giờ cao điểm, phát hiện kịp thời điểm cháy, báo động và huy động lực lượng, phương tiện dập tắt ngay.

- Xã, phường đề nghị thành phố tăng cường lực lượng, phương tiện chữa cháy khi cần thiết.

- Dự báo viên nắm chắc tình hình khí tượng, thủy văn để dự báo và thông báo kịp thời trên mạng vi tính và trên các phương tiện thông tin đại chúng về cấp cháy và tình hình cháy rừng hàng ngày ở địa phương.

5. Báo động cấp V: Cấp cực kỳ nguy hiểm - Trên biển báo mũi tên chỉ số V.

a) Đặc trưng cháy rừng: Thời tiết khô, hạn, kiệt kéo dài, có khả năng cháy rừng lớn và lan tràn nhanh trên các loại rừng, tốc độ lửa lan tràn rất nhanh.

b) Biện pháp phòng cháy rừng

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trực tiếp chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Chỉ đạo PCCCR thành phố, xã, phường và các chủ rừng.

- Lực lượng Công an phòng cháy, chữa cháy phối hợp với lực lượng Kiểm lâm tăng cường kiểm tra nghiêm ngặt trên các vùng trọng điểm cháy, đảm bảo trực 24/24h trong ngày, tăng cường kiểm tra người và phương tiện vào rừng.

- Thông báo thường xuyên nội quy sử dụng lửa trong rừng và ven rừng.

- Khi xảy ra cháy rừng phải huy động lực lượng, phương tiện dập tắt ngay, tiến hành điều tra xác minh vụ cháy và truy tìm thủ phạm xử lý nghiêm minh.

- Khi cần thiết, đề nghị Trung ương và các địa phương lân cận chi viện lực lượng và phương tiện chữa cháy.

Điều 4. Bảng tra cấp dự báo cháy rừng

Bảng tra cấp dự báo cháy rừng được thực hiện theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 127/2000/QĐ-BNN-KL ngày 11 tháng 12 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy định về cấp dự báo, báo động và biện pháp tổ chức thực hiện PCCCR. như sau:

1. Bảng tra cấp dự báo cháy rừng tổng hợp phục vụ dự báo hàng ngày và dài ngày theo chỉ số ngày khô hạn liên tục H.

Cấp cháy					
Cấp cháy	I	II	III	IV	V
Tháng	Chỉ số H (số ngày khô hạn liên tục)				
11	1 - 13	14 - 27	28 - 41	42 - 55	> 56
12	1 - 14	15 - 28	29 - 42	43 - 56	> 57
1	1 - 12	13 - 26	27 - 40	41 - 54	> 55
2	1 - 9	10 - 19	20 - 29	30 - 39	> 40
3	1 - 7	8 - 17	18 - 25	26 - 33	> 34
4	1 - 6	7 - 13	14 - 21	22 - 28	> 29

2. Bảng tra cấp dự báo cháy rừng theo ẩm độ vật liệu cháy

Cấp cháy	Theo W% vật liệu cháy rừng	Mức trắc nếu bề vật liệu cháy	Khả năng cháy rừng	Đặc trưng các cấp dự báo cháy rừng
I	35% - 25%	Dai, tay nắm có cảm giác ướt	Ít có khả năng cháy rừng	Khả năng cháy rừng thấp
II	24,9% - 20%	Gấp đôi được	Có khả năng cháy rừng	Khả năng cháy rừng trung bình
III	19,9% - 15%	Gãy kêu lách tách	Nguy cơ có khả năng cháy rừng dễ dàng	Có khả năng cháy rừng và cháy lan trên diện rộng
IV	14,9% - 10%	Gãy kêu to	Rất dễ xảy ra cháy rừng lớn	Rất dễ xảy ra cháy rừng và khả năng cháy lớn
V	< 10%	Vò nát tinh	Nguy cơ cháy lớn và lan tràn lửa rất nhanh	Nguy cơ cháy rừng rất lớn, tốc độ lửa lan tràn rất nhanh, thất thường, khó kiểm soát

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường, các chủ rừng và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh các vấn đề mới cần sửa đổi, bổ sung, các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung quy định cho phù hợp./.